

Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 19 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Phạm Văn D (tức Phạm Văn R)**; nơi cư trú: Thôn HTh, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

2. Bà **Đào Thị H**; nơi cư trú: Thôn 1, xã CA, huyện VB, thành phố Hải Phòng

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D (tức R) và bà Đào Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã **Cổ Am**, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày **19 tháng 9 năm 2012**. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông D và bà H

được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn D và bà Đào Thị H.

[2] Về con chung: Ông D và bà H không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông D và bà H không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông D và bà H thỏa thuận: Ông D nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận. Tuy nhiên, do ông D là người cao tuổi nên chỉ phải chịu phần án phí của bà H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D (tức Phạm Văn R) và bà Đào Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông D và bà H không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông D và bà H không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông D phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông D 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu số 0001406 ngày 11 tháng 4 năm 2019, của Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hnh chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Vịnh**